TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 37/2025/HS-ST Ngày 22 – 4 – 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Kiên Nhẫn.

2. Ông Nguyễn Văn Mua.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Phan Trọng T, sinh ngày 31/12/1955 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Phan Văn S (chết) và bà Phan Thị L (chết); vợ Trần Thị Kim S1 (chết) và 02 người con (lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1986).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Phạm Thúy H, sinh năm 1977; nơi thường trú: Khu phố B, Phường B, Quận D, thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Nguyễn Hồng H1, sinh năm 1984; nơi cư trú: khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người làm chứng*: Ông Bùi Duy K, sinh năm 1990; nơi cư trú: khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Trọng T và bà Phạm Thúy H có mối quan hệ tình cảm nam nữ với nhau.

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/10/2024, bà Phạm Thúy H đang ở nhà tại khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì anh Bùi Tấn Đ, sinh năm 2001 (là con ruột của bà H) gọi cho bà H bằng ứng dụng Zalo để nói chuyện, hỏi thăm bà H. Sau khi nghe điện thoại xong, bà H thấy có cuộc gọi nhỡ qua ứng dụng Zalo của Trần Quốc Đ1, sinh năm 1986, nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (là bạn trai của bà H) nên bà H gọi lại cho Đ1.

Bà H và Đ1 nói chuyện với nhau được khoảng 03 phút thì tắt máy. Lúc bà H và Đ1 nói chuyện thì Phan Trọng T đi đến để tìm bà H và nghe được cuộc nói chuyện giữa bà H và Đ1 nên T tức giận và nảy sinh ý định gây thương tích cho bà H. T đi ra chợ tại khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long để mua 2.000 đồng ớt trái và lấy một con dao bằng kim loại màu trắng (dùng để cắt thịt bò) của bà Nguyễn Hồng H1. Lúc này, bị cáo T lấy một vỏ chai nhựa nhãn hiệu "Trà Ô long" rồi đổ nước và sắc ớt bỏ vào chai và bỏ vào túi quần sọt bên phải. T để con dao vào túi quần sọt bên trái. Sau đó, T đi bộ vào nhà của bà H và nói: *"Yêu đương tình cảm quá hé, bảo bọc nè, giờ tiền bạc của tao mày tính sao?"*. Bà H trả lời: *"Tiền gì vậy chú?"*. T nói: *"Tao lo cho mày mà mày phản bội phải không?"*. Bà H bỏ đi ra trước sân nhà thì T đi theo nên bà H nói: *"Nếu chú không về thì con điện thoại con trai con lên hoặc con báo công an"*, nhưng T vẫn không về nên bà H đi vào trong nhà thì T đi theo vào trong nhà và nói: *"Giờ tao không về, tao ở đây luôn"*. Bà H nói: *"Nếu ông nằm vạ thì tôi báo công an"*. Nói xong, bà H đi vào phòng ngủ mặc áo khoác để đi báo công an thì T đẩy cửa phòng đi vào. Bà H chạy ra khỏi phòng ngủ đến khu vực cửa gần phòng khách thì xảy ra cự cãi với T. Sau đó, T cầm chai nước (pha với ớt sắc nhỏ) tạt vào vùng mặt của bà H làm bà H bị nóng, rát ở vùng mắt và mặt. T dùng tay phải nắm tóc bà H kéo lên và tay trái cầm con dao bằng kim loại màu trắng rạch nhiều nhát vào vùng mặt, cổ và hai bàn tay của bà H gây thương tích.

Bà H tri hô, kêu cứu thì T cầm con dao bỏ đi khỏi hiện trường. Lúc này, ông Bùi Duy K điều khiển xe mô tô chạy ngang nhà bà H và nghe tiếng kêu cứu nên ông K đi vào nhà bà H thì thấy bà H bị chảy nhiều máu nên K chở bà H đến Trung tâm Y tế huyện T để cấp cứu, điều trị thương tích. Sau đó, ông K đến Công an xã T (nay là Công an thị trấn T) để trình báo sự việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 919/QĐ-ĐTTH ngày 15/11/2024 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh V giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị hại Phạm Thúy H.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 308/KLTTCT-TTPY ngày 02/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh V, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương má phải kích thước 3,5 x 0,1 cm

- Hai vết thương má trái kích thước 3 x 0,1 cm; 2 x 0,1 cm, ảnh hưởng thẩm mỹ, không gây cố tật.

- Vết thương cổ phải # 3 cm do vật sắc gây ra, hiện tại sẹo kích thước 4 x 0,1 cm, không ảnh hưởng thẩm mỹ, không cố tật.

- Vết thương ngón 2,3 tay phải # 2 cm do vật sắc gây ra, hiện tại sẹo ngón 3,4,5 kích thước 1 x 0,2 cm; 1,5 x 0,1 cm và 2 x 0,1 cm, không di chứng cố tật.

- Vết thương phức tạp mu bàn tay trái # 6 cm do vật sắc gây ra, lộ xương đốt bàn ngón 2,3 đứt gân cơ, hiện tại sẹo kích thước 12 x 0,2 cm không di chứng cố tật.

- Vết thương mu bàn tay trái # 3 cm do vật sắc gây ra, hiện tại sẹo kích thước 3,5 x 0,2 cm, không di chứng cố tật.

- Vết thương ngón 2 tay trái # 2 cm do vật sắc gây ra, hiện tại sẹo kích thước 2 x 0,1 cm không di chứng cố tật.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Thúy H tại thời điểm giám định là: 22% (hai mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Tổn thương do vật sắc gây ra.

Ngày 19/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can đối với Phan Trọng T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Quá trình điều tra, Phan Trọng T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị can, phù hợp với hiện trường vụ án, lời khai bị hại, người làm chứng và những chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, dài 22cm, cán dao bằng kim loại dài 11,5cm, con dao có một bề lưỡi sắc bén dài 10,5cm, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thúy H yêu cầu bị cáo Phan Trọng T bồi thường chi phí điều trị, tổn thất ngày công lao động, tổn hại sức khoẻ với tổng số tiền là: 11.092.000 đồng. Bị cáo Phan Trọng T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Phạm Thúy H tổng số tiền: 15.292.000 đồng. Bị hại H không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số: 28/CT-VKSTB ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Phan Trọng T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phan Trọng T thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Bị hại Phạm Thúy H về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo thật nặng để giáo dục bị cáo, răn đe cho toàn xã hội; về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Trọng T về tội "Cố ý gây thương tích". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Trọng T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phan Trọng T mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị hại và bị cáo; tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 con dao bằng kim loại màu trắng, dài 22cm, cán dao bằng kim loại dài 11,5cm, con dao có một bề lưỡi sắc bén dài 10,5cm, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 13/10/2024 tại nhà bà Phạm Thúy H thuộc khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Phan Trọng T do ghen tuông nên đã có hành vi dùng 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, dài 22cm, cán dao bằng kim loại dài 11,5cm, con dao có một bề lưỡi sắc bén dài 10,5cm, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng (là hung khí nguy hiểm) rạch nhiều nhát vào mặt, cổ và hai bàn tay của bà Phạm Thúy H làm bà H bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22% (Hai mươi hai phần trăm).

Hành vi của bị cáo Phan Trọng T đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của con người, thể hiện ý thức xem thường luật pháp, gây mất trật tự an ninh địa phương. Bị cáo đã sử dụng con dao là hung khí nguy hiểm nên thuộc những tình tiết định tội được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Hiện nay, tình hình tội phạm về xâm phạm sức khỏe, nhân thân với tính chất ngày càng phức tạp, rất nghiêm trọng, đối tượng gây án ngày càng hung hãn, côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà sẵn sàng gây thương tích cho đối phương. Do đó, nhằm đảm bảo tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nhằm cải tạo bị cáo thành người có ích và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 con dao bằng kim loại màu trắng, dài 22cm, cán dao bằng kim loại dài 11,5cm, con dao có một bề lưỡi sắc bén dài 10,5cm, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng.

[2.6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Trọng T thuộc đối tượng người cao tuổi được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Trọng T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Trọng T 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 con dao bằng kim loại màu trắng, dài 22cm, cán dao bằng kim loại dài 11,5cm, con dao có một bề lưỡi sắc bén dài 10,5cm, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án 28/02/2025.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Trọng T.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo